TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN Đ** **TỈNH LÂM ĐỒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 28/2020/HS-ST
Ngày: 16-3-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ, TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trịnh Văn Hùng

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Ông Nguyễn Huy Khoa

2/ Bà Phạm Thị Hồng Khuyên

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tấn – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ tham gia phiên tòa: Ông Lê Đức Trí - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 3 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đ xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 19/2020/TLST-HS ngày 12 tháng 02 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 28/2020/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 3 năm 2020 đối với bị cáo:

Trịnh Thành N, sinh năm 1979; nơi sinh: T H; nơi ĐKNKTT và cư trú: 209 Lý Thái Tông, phường Đông Thọ, thành phố T H, tỉnh T H; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: kinh; giới tính: N; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt N; con ông: Trịnh V (đã chết), con bà: Nguyễn Thị Th, sinh năm 1948; gia đình có 03 chị em, lớn nhất sinh năm 1973, nhỏ nhất là bị cáo; vợ: Lê Thị Nh (đã ly hôn), con: có 01 con sinh năm 2011; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: Bản án số 64/HSPT ngày 22/11/2001 của Tòa án nhân dân tỉnh Hòa Bình xử phạt 48 tháng tù về tội "Cố ý gây thương tích" và "Gây rối trật tự công cộng", bị cáo chấp hành xong ngày 19/02/2005 và Bản án số 292/2006/HSST ngày 19/12/2006 của Tòa án nhân dân thành phố T H, tỉnh T H xử phạt 30 tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy", bị cáo chấp hành xong ngày 16/11/2008; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/05/2019 đến ngày 25/10/2019 được thay thế biện pháp ngăn chặn bằng hình thức bảo lĩnh, hiện bị cáo đang được tại ngoại. Có mặt tại phiên tòa

* Người làm chứng: Bà Vũ Thị Huyền Tr, sinh năm 1990

Trú tại: Lô 843, mặt bằng 530, phường Đông Vệ, thành phố T H, tỉnh T H. Có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 18/05/2019, tại điểm soi chiếu an ninh thuộc cảng hàng không Liên Khương, qua kiểm tra hành lý tư trang của hành khách Trịnh Thành N, nhân viên an ninh soi chiếu đã phát hiện trong chiếc ví da của N có 01 gói giấy màu trắng chứa bên trong chất bột màu xanh nghi là ma túy. Kiểm tra chiếc va ly đựng hành lý của N đã phát hiện trong chiếc túi bên phải của chiếc quần đùi màu đỏ có 02 gói nylon chứa bên trong chất dạng cục bột màu trắng ngà nghi là ma túy, đồng thời phát hiện trong túi bên trái của chiếc quần này có 02 chiếc bơm kim tiêm bằng nhựa. Cơ quan Công an đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Trịnh Thành N đồng thời niêm phong 03 gói nylon chứa chất nghi là ma túy để gửi giám định.

Tại kết luận giám định số 874/GĐ – PC09 ngày 21/05/2019 của phòng kỹ thuật hình sự Công an Lâm Đồng xác định:

- Mẫu bột màu xanh đựng trong gói giấy màu trắng được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,5804g, loại MDMA.

- Mẫu cục bột màu trắng ngà đựng trong 02gói nylon được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 2,4092g, loại Heroine.

(MDMA là chất ma túy nằm trong Danh mục I, STT: 27, Nghị định 73/2018/NĐ – CP ngày 15/05/2018 của Chính phủ; Heroine là chất ma túy nằm trong Danh mục I, STT: 09, Nghị định 73/2018/NĐ – CP ngày 15/05/2018 của Chính phủ).

Tại Cơ quan điều tra bị cáo N khai nhận số ma túy trên bị cáo mua từ một người thanh niên ở khu vực Quận 3, thành phố Hồ Chí Minh (hiện chưa xác định được nhân thân lai lịch) vào ngày 16/05/2019 với giá 2.500.000đ, mục đích để sử dụng cho bản thân. Sau đó bị cáo cùng bạn là Vũ Thị Huyền Tr đến Đà Lạt du lịch, khi cả hai ra sân bay Liên Khương làm thủ tục để bay về Hà Nội thì bị phát hiện.

Về vật chứng đã thu giữ gồm:

- 03 gói ma túy.

- 02 chiếc bơm kim tiêm bằng nhựa.

- 01 vật bằng nhựa màu đen có in dòng chữ STREET WISE.

- 01 chiếc ví bằng da màu nâu.

- 01 chiếc quần đùi màu đỏ.

- 01 chứng minh nhân dân mang tên Trịnh Thành N.

Cáo trạng số 11/CT-VKS ngày 24 tháng 12 năm 2019 Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ đã truy tố bị cáo Trịnh Thành N về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, Đại diện Viện kiểm sát huyện Đ thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên cáo trạng truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo Trịnh Thành N từ 01 đến 02 năm tù.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015 để giải quyết theo quy định.

Tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét về hoạt động điều tra, truy tố của điều tra viên, kiểm sát viên thì thấy rằng trong quá trình điều tra, truy tố điều tra viên, kiểm sát viên đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, không ai có ý kiến thắc mắc hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng. Như vậy, các cơ quan tiến hành tố tụng, những người tiến hành tố tụng thực hiện đúng thẩm quyền, đúng trình tự thủ tục theo quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Trịnh Thành N đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình: Do nghiện ma túy nên vào ngày 16/05/2019 bị cáo có mua ma túy của một người thanh niên ở khu vực Quận 3, thành phố Hồ Chí Minh với giá 2.500.000đ để sử dụng cho bản thân. Sau đó bị cáo cùng bạn là Vũ Thị Huyền Tr đến Đà Lạt du lịch, đến ngày 18/5/2019 khi cả hai ra sân bay Liên Khương làm thủ tục để bay về Hà Nội, khi đang làm thủ tục thì nhân viên an ninh của sân bay soi chiếu đã phát hiện trong chiếc ví da của bị cáo N có 01 gói giấy màu trắng chứa bên trong chất bột màu xanh nghi là ma túy, kiểm tra chiếc va ly đựng hành lý của bị cáo N phát hiện trong chiếc túi bên phải của chiếc quần đùi màu đỏ có 02 gói nylon chứa bên trong chất dạng cục bột màu trắng ngà nghi là ma túy nên cơ quan Công an đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với bị cáo N. Tại kết luận giám định số 874/GĐ – PC09 ngày 21/05/2019 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng kết luận:

- Mẫu bột màu xanh đựng trong gói giấy màu trắng được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,5804g, loại MDMA.

- Mẫu cục bột màu trắng ngà đựng trong 02 gói nylon được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 2,4092g, loại Heroine.

Lời khai nhận của bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, Cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố và các chứng cứ tài liệu thu thập có trong hồ sơ vụ án. Do vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: Hành vi của bị cáo Trịnh Thành N đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự 2015.

[3] Xét tính chất mức độ và hành vi phạm tội của bị cáo: Bị cáo là người có đầy đủ năng lực hành vi dân sự, bị cáo nhận thức rõ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện, chứng tỏ bị cáo thể hiện sự coi thường pháp luật, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự, ổn định tại địa phương mà còn xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về chất ma túy.

[4] Xem xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo là người có nhân thân xấu, đã từng bị xử phạt về hành vi cố ý gây thương tích, gây rối trật tự cộng cộng và mua bán trái phép chất ma túy, bị cáo N đã chấp hành xong các bản án và đã được xóa án tích nên không áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Tuy nhiên, bị cáo N không lấy đó làm bài học kinh nghiệm cho bản thân mà lại tiếp tục phạm tội nên hành vi phạm tội mới của bị cáo cần phải bị xử lý nghiêm.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội bị cáo N đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015 cho bị cáo khi lượng hình.

[5] Từ những phân tích nhận định trên, xét thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để bị cáo nhận thức hành vi phạm tội của mình và mang tính răn đe, giáo dục phòng ngừa chung, đồng thời thể hiện sự nghiêm minh của pháp luật.

[6] Về tang vật của vụ án:

- Đối với số ma túy của bị cáo còn lại sau khi gửi đi giám định đựng trong phong bì niêm phong số 874/2019 “Hoàn mẫu M1=0,2391g, M2= 1,7307g” và 01 phong bì niêm phong số 874/2019 “Bao gói” có đóng dấu đỏ của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 02 chiếc bơm kim tiêm bằng nhựa, 01 vật bằng nhựa màu đen có in dòng chữ STREET WISE, 01 chiếc ví bằng da màu nâu, 01 chiếc quần đùi màu đỏ xét thấy không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 chứng minh nhân dân tên Trịnh Thành N Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ đã trả lại cho bị cáo là phù hợp nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Trong vụ án có đối tượng mà bị cáo đã mua ma túy tại Quận 3, thành phố Hồ Chí Minh quá trình điều tra chưa xác định được nhân thân lai lịch nên đề nghị Công an huyện Đ tiếp tục xác minh, khi có căn cứ sẽ xử lý sau.

Đối với Vũ Thị Huyền Tr là người đi cùng với bị cáo N, do Tr không biết việc bị cáo tàng trữ trái phép chất ma túy nên cơ quan điều tra không xem xét trách nhiệm hình sự đối với Tr là đúng quy định của pháp luật.

[8] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Trịnh Thành N phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*.

- Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015.

Xử phạt: Bị cáo Trịnh Thành N 15 (mười lăm) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt giam thi hành án, được trừ vào thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/05/2019 đến ngày 25/10/2019.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015: Giao Chi cục thi hành án dân sự huyện Đ tịch thu tiêu hủy số ma túy thu giữ của bị cáo trong phong bì niêm phong số 874/2019 "Hoàn mẫu M1=0,2391g, M2= 1,7307g", phong bì niêm phong số 874/2019 "Bao gói" có đóng dấu đỏ của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng, 02 chiếc bơm kim tiêm bằng nhựa, 01 vật bằng nhựa màu đen có in dòng chữ STREET WISE, 01 chiếc ví bằng da màu nâu và 01 chiếc quần đùi màu đỏ.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 09/10/2019 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng).

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Buộc bị cáo Trịnh Thành N phải nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo được quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Tòa án tỉnh Lâm Đồng;
- Sở tư pháp tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND huyện Đ;
- Công an huyện Đ;
- THA huyện Đ;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Bộ phận THA phạt tù;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trịnh Văn Hùng